

# THE MORNING NEWS

BẢN TIN SÁNG 26/07/2023

**Hướng tới cột mốc 1.200 điểm**

## Quốc tế

Phố Wall có phiên biến động tích cực trong phiên giao dịch ngày 25/07 ghi nhận chuỗi leo dốc dài nhất trong hơn 6 năm khi nhà đầu tư cân nhắc các báo cáo kết quả kinh doanh mới nhất. Chỉ số Dow Jones tăng 26,83 điểm(+0,08%), chỉ số NASDAQ tăng 85,69 điểm(+0,61%) và chỉ số S&P 500 tăng 12,82 điểm(+0,28%). Cổ phiếu của hầu hết các nhóm ngành đều ghi nhận xu hướng tăng điểm cùng xu hướng chung của thị trường. Nhà đầu tư cũng chờ đợi quyết định chính sách của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) vào ngày thứ Tư (26/07).

Chứng khoán châu Âu có diễn biến trái chiều trong ngày giao dịch 25/07. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 13,21 điểm (+0,17%), CAC 40 (Pháp) giảm 11,86 điểm (-0,16%). Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á có diễn biến tăng điểm trong phiên giao dịch.

Giá dầu WTI giảm 0,34% và dầu Brent tăng 0,05% trong phiên giao dịch ngày 25/07. Bên cạnh đó giá một số vật liệu cơ bản như đường, sữa, thịt lợn tăng điểm.

Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự kiến tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 sẽ đạt 3%, tăng 0,2 điểm phần trăm so với mức dự báo đưa ra hồi tháng 4 vừa qua.

Ngân hàng HSBC dự báo sáu nền kinh tế lớn nhất Đông Nam Á là Indonesia, Thái Lan, Malaysia, Philippines, Singapore và Việt Nam sẽ tăng trưởng 4,2% trong năm nay, và 4,8% trong năm tới.

## Trong nước

Vnindex có phiên giao dịch tích cực trong phiên giao dịch ngày 25/07, lực mua đã đẩy chỉ số Vnindex đi lên. Kết thúc phiên, Vnindex tăng 5,18 điểm, đóng cửa tại 1.195,90 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 1.000 triệu đơn vị, tương ứng 20.148 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về mã cổ phiếu tăng giá với 207 cổ phiếu tăng giá, 250 cổ phiếu giảm giá và 72 cổ phiếu đứng giá. Chỉ số VNIndex có thể sẽ hướng về vùng kháng cự 1.190- 1.200 điểm.

Hầu hết các nhóm ngành đều biến động so với phiên trước đó, cổ phiếu một số nhóm ngành tăng điểm gây chú ý trong phiên giao dịch như ngành Công nghệ, Tài chính. Trong đó, nhiều mã ghi nhận sự chú ý của nhà đầu tư như VRG, PFL, POT.

Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị hơn 11,10 tỷ, tập trung bán các cổ phiếu VNM, MSB, DGW. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia mua ròng với 41,42 tỷ đồng, tập trung mua các cổ EVF, PNJ, KOS.

Ngân hàng Nhà nước cho biết 5 Tháng 2023, tiền gửi của dân cư vào hệ thống ngân hàng tăng thêm 400,000 tỷ đồng, (+8.21%) so với cuối năm 2022. Trong khi đó, tiền gửi của các tổ chức kinh tế chảy vào hệ thống ngân hàng giảm 3.45%.

Theo Nghị quyết số 105/NQ-CP: Chính phủ đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam nghiên cứu, giảm mức phí công đoàn từ 2% xuống 1% (tức giảm 50% kinh phí công đoàn) và giãn thời hạn nộp kinh phí trong năm 2023.

## Doanh nghiệp

-  BAB: Ngân hàng TMCP Bắc Á công bố BCTC quý 2/2023 với nợ xấu tăng mạnh đạt mức 678,9 tỷ đồng, tăng 27,5% so với quý trước.
-  TMP: CTCP Thủy điện Thác Mơ công bố BCTC quý 2/2023, với lãi lũy kế sau 6 tháng đầu năm là 236 tỷ đồng, giảm 9,5% so với cùng kỳ 2022.
-  CEO: CTCP Tập đoàn C.E.O tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên thành công vào sáng ngày 25/7.
-  CTG: Dư nợ tín dụng của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam tăng trưởng 6,6% so với cuối năm 2022.
-  SNZ: CTCP Phát triển khu công nghiệp phấn đấu trở thành doanh nghiệp trụ cột của tỉnh Đồng Nai.
-  KDH: Ông Huỳnh Chí Tâm, thư ký HĐQT đăng ký bán 103.000 cổ phiếu KDH đang sở hữu.
-  TCB: Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam báo lãi 11.300 tỷ đồng trong quý 2/2023.
-  BCG: CTCP Đầu tư và Dịch vụ Helios không còn là cổ đông lớn tại Bamboo Capital khi giảm tỷ lệ sở hữu từ 5,93% còn 4,52%.
-  NVL: Công ty Chứng khoán tiếp tục bán cầm cố hơn 2 triệu cổ phiếu NVL thuộc sở hữu của NovaGroup.
-  DGC: CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang chi 635 tỷ đồng mua 100% cổ phần của CTCP Phốt pho 6.

# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	25/07/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.195,90	0,44%	1,50%	5,00%	17,76%
HNX30 INDEX	468,21	0,10%	2,93%	5,17%	39,48%
VN30 INDEX	1.198,01	0,41%	2,24%	5,31%	18,05%
S&P 500	4.536,34	0,03%	0,69%	4,32%	18,15%
Dow Jones	35.438,07	0,08%	2,08%	4,45%	6,28%
Nasdaq	14.144,56	0,61%	-0,57%	4,00%	34,07%
Shanghai Composite	3.167,75	-0,06%	-2,16%	-0,94%	2,54%
Nikkei 225	32.645,97	1,06%	0,79%	-0,41%	25,11%
Thailand SET	1.529,25	0,53%	0,75%	1,58%	-8,35%
Malaysia	1.413,52	0,49%	1,24%	1,63%	-5,48%
Philippine	6.647,56	0,52%	0,34%	3,97%	1,24%
Indonesia JCI	6.880,80	0,24%	1,04%	3,63%	0,44%
FTSE 100	7.663,73	0,23%	3,08%	2,71%	2,84%
DAX	16.177,22	-0,17%	0,45%	2,19%	16,19%
CAC 40	7.432,77	0,65%	0,79%	3,76%	14,81%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

# CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	0,58	2,31	3,74
Fubon FTSE Vietnam ETF	0	-1,03	-3,84	67,07	356,71	787,62
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	5,68	7,08	53,89	10,18	90,03	-16,99
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0,3	-1,12	-5,14
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	-2,1	-2,1	-2,1
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	1,29	1,82	-6,64
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0,3	-1,12	-5,14
Asian Growth CUBS ETF	0	0	0	0	0,22	12,97
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0	-10,05	-11,34	2,81	-97,58
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VN30 ETF	0	0	-0,63	-5,55	5,89	11,49
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	1,47	7,35	7,35	7,35	7,35
SSIAM VN30 ETF	0	0	0,24	0,85	0,85	0,92
SSIAM VNX50 ETF	0	0	0	-0,46	-3,99	-1,86
SSIAM VNFIN LEAD ETF	0	0	0,71	-0,24	31,66	78
DCVFMVN Diamond ETF	0	-2,55	7,06	4,11	76,91	488,25
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	1,16	1,48	0,34	6,56
VanEck Vietnam ETF	0	7,67	13,08	85,97	207,19	209,63

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

### Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PHC	9.04	2.632.200	6,98%
LEC	9.53	6.600	6,96%
AGM	6.96	428.400	6,91%
SMA	8.20	2.000	6,91%
FUEFCV50	11.76	800	6,91%
PSH	15.50	3.305.700	6,90%
PDN	141.50	3.200	6,79%
TDW	48.00	700	6,79%
VTB	12.25	900	6,06%
SFG	9.19	3.700	6,00%

### HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HAT	38.500	12.100	10,00%
NET	53.000	33.231	9,96%
SGD	23.300	100	9,91%
VMS	31.500	109.619	9,76%
KHS	22.500	4.713	9,76%
TV3	15.500	100	9,15%
L43	3.600	300	9,09%
POT	19.800	1.310	8,79%
VBC	20.100	1.411	8,65%
SCI	16.200	676.536	8,00%

### HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
LM8	14.70	5.600	-6,96%
CLW	33.00	100	-6,91%
TNC	54.10	200	-6,72%
HID	3.72	688.400	-6,30%
FUCTVGF4	14.00	100	-5,72%
BTT	32.10	500	-5,31%
DSN	53.40	221.500	-5,15%
THG	39.70	212.300	-5,02%
TDP	31.20	127.600	-4,88%
KHP	10.20	425.100	-4,23%

### HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
CAN	42.500	100	-9,96%
THS	11.900	300	-9,85%
VLA	27.000	200	-9,70%
X20	9.500	1.500	-9,52%
CJC	19.900	221	-9,13%
PTD	13.000	100	-8,45%
VNT	49.500	100	-8,16%
SMN	12.700	100	-7,97%
CPC	16.500	100	-7,82%
BDB	12.800	1.100	-7,25%

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

**HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	HPG	71.777	VNM	139.557
2	VRE	39.274	MSB	76.906
3	SSI	33.192	DGW	37.815
4	GEX	32.968	VPB	23.298
5	HDB	29.994	VCB	22.916
6	VHM	25.971	POW	21.840
7	HSG	25.936	STB	21.241
8	MSN	25.636	DGC	16.930
9	GMD	23.038	FUEVFN	16.346
10	KDH	19.689	PLX	16.215

**HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	SHS	62.855	EID	893
2	TNG	9.928	PVI	883
3	IDC	4.149	NVB	718
4	CEO	2.419	TVD	521
5	PVS	1.785	NBC	497
6	DDG	424	DTD	206
7	VNR	423	CAP	188
8	MBS	330	KTS	180
9	NTP	295	GKM	105
10	HUT	267	HAT	81

# CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	25/07/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	79,36	-0,34%	3,43%	10,89%	-4,45%
Oil Brent	USD/bbl.	82,96	0,05%	2,73%	9,19%	-6,13%
Thép thanh	CNY/MT	3.779,00	0,24%	2,68%	3,04%	-5,97%
Nhôm	USD/MT	2.177,00	0,25%	-2,52%	-1,08%	-7,34%
Đồng	USd/lb.	381,80	-0,43%	-0,51%	0,24%	0,25%
Than	USD/MT	133,00	0,76%	1,03%	7,13%	-67,09%
Đường	USd/lb.	25,01	1,38%	2,84%	-3,25%	40,35%
Ngô	USd/bu.	527,00	-1,91%	7,41%	-14,98%	-20,97%
Gas	USD/MMBtu	2,71	-1,60%	7,17%	-1,36%	-39,84%
Sữa	USD/cwt	13,81	0,29%	-0,22%	-7,57%	-32,58%
Vàng	USD/t oz.	2.005,30	-0,22%	0,35%	1,71%	5,03%
Bạc	USD/t oz.	24,86	-0,43%	-0,79%	10,07%	0,94%
Lúa Mỳ	USd/bu.	697,50	-4,06%	8,11%	-5,32%	-12,69%
Thịt lợn	USd/lb.	100,68	0,05%	-1,27%	6,25%	14,79%
Thép cuộn HRC	CNY/MT	3.911,00	0,39%	1,01%	0,98%	-5,69%



## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***